

PHÂN THÂN THOẠI TRONG “ĐỂ ĐẤT - ĐỂ NƯỚC...”

Tang ca Mường, đặc biệt trên đất Hòa Bình, mà bà con ở địa phương gọi bằng một từ gốc Thái, MO (= mo, hay tang ca), không chỉ gồm có mỗi một “*Để đất - Để nước...*”. Trước Cách mạng tháng Tám năm 1945, theo chỗ tôi được biết, tang lễ lớn nhất có thể kéo dài những mười hai đêm MO (= mo, cũng có nghĩa là ngâm tang ca). Qua từng ấy đêm PỘ MO (= bố mo, người hành lễ cho đám tang) cứ ngồi đó mà ngâm tang ca hầu như không dứt, từ đầu hôm cho đến lúc mờ sáng. Trong khung cảnh long trọng như thế, “*Để đất - Để nước...*”, dù dưới dạng dị bản dàn trải nhất cũng chỉ chiếm mỗi một đêm trong số mười hai đêm. Nói như vậy để thấy rằng, qua mười hai đêm hành lễ còn lại, bố mo còn ngâm nhiều tang ca khác nữa, vài áng trong số đó cũng chiếm mỗi áng một đêm mo, như “*Để đất - Để nước...*”. Đó là chưa nói đến áng KIEN (= Kiện), mà nội dung là chuyến đi của người chết lên trời và trở về, cũng như cuộc phán xử người ở trên đó. Trong trường hợp số ít đám tang lớn nhất hồi trước Cách mạng, tang ca này có thể ngâm qua bốn - năm đêm liền.

Tóm lại, đối chiếu với toàn bộ một TOONG MO (= *roóng mo*, mà ta có thể tạm hiểu là một hệ thống tang ca gồm nhiều áng khác nhau), “*Để đất - Để nước...*” hoàn toàn không phải là tất cả mo Mường. Đứng về chiều dài mà nói, nó chỉ chiếm có một

phần mười hai (1/12) thời gian dành cho đám tang hoàn chỉnh nhất. Còn về nội dung, rồi đây, khi đã điếm qua vài nét lớn của áng này, ta sẽ thấy rằng nó không hẳn nói lên phần chính yếu nhất, trong các nghĩa khác nhau có thể rút ra từ tang ca Mường một thuở.

Dù sao, “*Đẻ đất - Đẻ nước...*” nếu tôi không nhầm là tang ca Mường duy nhất mà các nhà sưu tầm ở tỉnh ta đưa ra trước mắt độc giả cả nước từ gần hai mươi năm nay, dưới dạng bản dịch ra tiếng phổ thông. Không có gì đáng ngạc nhiên, nên một số bạn đọc cứ ngỡ rằng đấy là áng thơ dài nhất của tộc người Mường thuở trước. Mặt khác, “*Đẻ đất - Đẻ nước...*” dù chưa phải là tang ca dài nhất của người Mường, hơn thế, dù chưa hẳn nói lên phần chính yếu nhất trong các nghĩa khác nhau có thể rút ra từ mo Mường của một thuở, vẫn phô rõ mặt độc đáo của riêng nó. Vì nếu tôi không nhầm, thì đấy là áng mang đậm chất thần thoại nhất trong số các tang ca Mường.

Trong những điều kiện như thế, quay trở về trong chốc lát với “*Đẻ đất - Đẻ nước...*” vẫn là chuyện không thừa. Nhất là khi bản dịch đã công bố năm xưa chưa gây ra được tiếng vang cần thiết, trong chừng mực nó chưa được mở rộng thêm bằng lời góp của những ai từng ít nhiều tìm hiểu người Mường và nếp sống cổ truyền của họ. Bài viết ngắn ngủi này chỉ đả động đến vài nét mà tôi đánh giá là nổi bật nhất, trong số những vết tích thần thoại có thể lọc ra một phần của áng tang ca.

“*Đẻ đất - Đẻ nước...*” thực ra chỉ là một cách nói, cách nói tắt của người Mường. Theo lời hầu hết các bố mo mà tôi đã gặp trên đất Hòa bình, thì đầu đề hoàn chỉnh của nó là “Tẹ tat - tẹ đạc; cọn chu - kẹo lợi; toọc moong”. Ta thấy đấy, đầu đề hoàn chỉnh của áng mo bao gồm ba mục riêng, mỗi mục với một tích truyện riêng. Cần nói ngay rằng qua các dị bản khác nhau mà

Quách Giao đã ghi được từ lời ngâm của nhiều bố mo ở nhiều vùng, và đã vui lòng cho tôi đọc, thì trong hầu hết các trường hợp, phần thứ nhất, dưới mục nhỏ “*Đẻ đất - Đẻ nước...*”, lại là phần ngắn nhất, so với hai phần kia. Nhưng chính phần ngắn nhất ấy lại chứa đựng những dấu vết thần thoại mà tôi đang muốn lấy ra đôi nét chính, còn hai phần dài hơn tiếp sau nó thì không. Nói cách khác, đây không phải là một thiên thần thoại kéo dài qua suốt một đêm mo: thần thoại nói cho đúng là các dấu vết của nó, chỉ có mặt trong phần mở đầu cho tang ca. Ta sẽ còn trở lại, dù chỉ trong giây phút, với dòng nối tiếp của ba phần khác nhau ấy trong khuôn khổ của một áng mo duy nhất.

Thần thoại, như ta đều biết, không thể chỉ hiểu theo nghĩa đen, không phải là truyện “thần” nói chung, dù là truyện gì. Theo cách nhìn của các nhà thần thoại thời nay, thì từ ấy được dùng để chỉ một loại truyện thôi, truyện kể nguồn gốc: nguồn gốc của trời, đất hay của vũ trụ thì cũng thế, kể cả muôn loài ra đời trong đó; rồi nguồn gốc của con người và văn hóa, tôi muốn nói nếp sống có văn hóa do con người dần dần tạo ra cho mình trên mặt đất. Chính vì nội dung hai mặt đó mà thần thoại được quan niệm là bao gồm hai hệ chính: thần thoại gọi là vũ trụ; và tiếp sau, thần thoại văn hóa. Điều cần nói ngay: phần đầu của “*Đẻ đất - Đẻ nước...*” rõ ràng bao gồm cả hai hệ thần thoại vừa nêu, thường là dưới dạng tóm tắt. Nhưng có bị sơ lược hóa đến mấy, tùy từng dị bản, thì các dấu vết thần thoại đó vẫn hiện lên đây dưới dạng những tích truyện có đầu có đũa.

Có thể nói cho rõ hơn rằng phần đầu của tang ca này thường ra đi từ thuở trời và đất bắt đầu tách khỏi nhau, để từ đó vũ trụ ra đời. Và vũ trụ mới hình thành ấy được đặt dưới quyền của một tối thượng thần BUA KLOI (= vua Trời), trực tiếp giúp việc cho “mo” là một thần sét, mà người Mường gọi bằng một tên

Hán - Việt, THIEN LOI. Gần như các tích cùng loại như còn nguyên vẹn hơn, mà các nhà thần thoại học đã tập hợp thành hệ thống. Còn nhân loại đầu tiên ra đời trên mặt đất thì không chỉ gồm một đôi nam nữ, như trong đa số các trường hợp khác trên thế giới, mà những ba người, hai nam một nữ: anh cả TA CAI (Tá Cài, tức Tổ Cừ) tiếp ngay sau là em trai ông, TA CAN (= Tá Cản, tức Tổ Cản); cuối cùng, YA KIT (= Giạ Kịt, Bà Kịt) em gái út. Ba vị tổ đầu tiên của loài người, chứ không chỉ một cặp đôi: Đó là đặc điểm đánh dấu số lớn những thần thoại phổ biến trên một dải đất dài từ Trung Cận Đông đến Đông Nam Á, và theo lời một số nhà nghiên cứu thì mô hình này còn mượn đường hải đảo mà đến tận vài vùng ở Nam Mỹ. Và cũng như hầu khắp mọi nơi mà nhân loại thuở ban sơ gồm những ba người, chứ không chỉ hai, thì người anh cả ở đây là Tá Cài, đã thất bại hoàn toàn khi ông thử xây dựng cho hậu thế một nếp sống có văn hóa và chỉ khi em trai ông ra tay thì mọi việc mới thành công, để rồi trên cơ sở Tá Cản lại kết hợp với em gái mình, Giạ Kịt, thành vợ thành chồng đầu tiên trên thế giới này.

Nêu lên vài chi tiết thôi, giữa nhiều vết tích còn đấy, tôi chỉ muốn nhấn thêm một lần nữa rằng phần mở đầu ra “*Đẻ đất - Đẻ nước...*”, dù có bị đơn giản hóa đến đâu, vẫn thấm nhuần chất thần thoại. Nhưng ở đây, mặt tôi muốn lưu ý hơn lại là các “khác biệt”, tôi muốn nói những gì ngăn cách phần mở đầu của áng mo ta đang tìm hiểu với các thần thoại còn tương đối nguyên vẹn. Có thể mới thấy rõ hơn mặt độc đáo của nó.

Mới bước vào thần thoại vũ trụ, đã có thể nhận ra khác biệt đầu tiên, dù cho cũng chẳng nổi bật gì lắm. Phải nói ngay rằng dị bản nào cũng thế, mà chỉ một số mới phô rõ khác biệt đó. Dù sao, căn cứ vào đôi bản tôi biết được, nhờ Quách Giao cho xem, thì tích truyện mở đầu bằng một trận lụt lớn, sau đó trời đất mới tái

sinh dưới dạng hoàn chỉnh hơn: bất chúc lối nói của các nhà thần thoại học, thì mọi việc ở đây đều ra đi từ nạn “*Hồng thủy*”. Đừng hiểu lầm rằng thần thoại vũ trụ, dù ở đâu, cũng phải bao gồm một trận lụt lớn: theo những gì đã được sơ kết cho đến hôm nay, thì đây chủ yếu là đặc điểm lộ rõ từ Trung Cận Đông đến vài vùng ở Nam Mỹ, qua đường châu Đại Dương - cũng như các vị tổ đầu của loài người trên dải đất ấy thôi: ba vị hai nam - một nữ; chứ không phải hai vị, một nam một nữ. Và hết như thành công của Tá Cần đã bù cho thất bại của ông anh, Tá Cài, thì vũ trụ được khai sinh sau hồng thủy đã thay thế cho vũ trụ không hoàn chỉnh bằng, vốn đã ra đời trước tai họa ấy. Có điều rằng khác biệt cần nêu lên ở đây là dị bản nào, dù có đả động đến trận lụt lớn đã nói, cũng hầu cố tình đưa ra vài lời, dù ngắn gọn thôi, về cơ cấu của đất - trời vào buổi ban đầu, tức của vũ trụ trước hồng thủy. Cũng thế, những nói rõ hơn thì phần đầu của “*Đẻ đất - Đẻ nước...*” chỉ tự khoan lại trong vòng vũ trụ đã được hoàn chỉnh hóa, nơi rồi đây sẽ diễn ra những hoạt động của nhân loại đầu tiên nhằm xây dựng cho mình một nếp sống có văn hóa. Đặc điểm này hẳn có ý nghĩa của nó, mà rồi đây ta sẽ nhìn ra rõ hơn, sau khi đã điếm qua một số khác biệt nữa.

Cũng liên quan đến thần thoại trong phần đầu của “*Đẻ đất - Đẻ nước...*” còn một khác biệt rất đáng lưu ý. Vũ trụ mới ra đời sẽ rõ ràng bao gồm hai thế giới: MUONG PUA (= Mừng Bằng (phẳng)) tức trần gian dành cho loài người sơ sinh; và MUONG KLOI (Mừng Trời) thế giới bên trên của thần linh. Tóm lại, hai thế giới cao - thấp trên một trục dọc. Mọi dị bản “*Đẻ đất - Đẻ nước...*” mà tôi đã được đọc đều nói đến hai không gian ấy. Nhưng tôi chưa gặp trường hợp nào mà lời mô tả đả động đến một thế giới ở bên dưới, trong lòng đất chẳng hạn, dù chỉ nhắc đến tên gọi thôi. Tất cả các bố mẹ mà tôi gặp, kể cả các bố mẹ thuộc

những roóng mo tương đối hoàn chỉnh, cũng đồng tình với nhận xét của tôi. Điều khiến tôi vô cùng ngạc nhiên là tất cả mọi người, từ người hành lễ trong đám tang cho đến các cụ không hành lễ nhưng thông thạo chuyện xưa, khi trình bày với tôi về Mường Trời, Mường Bằng, trong khung của vũ trụ có liên quan đến tang lễ, đều không quên thêm vào bằng lời nói thông thường hai không gian khác nữa: Pủa Tịn (Mường Bằng Dưới) nơi cư trú dưới mặt đất của một nhân loại bé tí hon; và Mường BUA Khụ (Mường Vua Khú) dành cho bọn Khụ (khú, loài rắn to có mào, sống dưới đáy nước). Con rắn đặc biệt ấy là nhân vật rất phổ biến trong thần thoại ở nhiều vùng ngoài hải đảo, kể cả châu Đại Dương. Còn loài người nhỏ xíu trong lòng đất cũng là nhân vật thần thoại, nhưng của nhiều tộc cư trú trong lục địa từ Bắc Á, kể cả người Exkimô sống gần Bắc Cực. Riêng người Mường đã loại hai thế giới ấy ra khỏi “*Đẻ đất - Đẻ nước...*” cũng như mọi tang ca khác, nhưng trong ý thức vẫn còn lưu chúng lại, và hoặc xa, hoặc gần vẫn gắn chúng cho đám tang.

Đi vào những sự kiện thấm chất thần thoại được kể qua phần đầu của tang ca, có thể lọc ra khối khác biệt nữa. Thoạt tiên các nhân vật trên *Mường Trời*, nơi *Vua Trời* ngự trị.

Căn cứ vào các thần thoại còn tương đối nguyên vẹn, thì trong trường hợp nào cũng có một số thần phò tá tối thượng, nhiều ít tùy tích kể của từng cộng đồng, mỗi vị phụ trách một công việc riêng, nhưng thấy đều dưới quyền của thần sét sấm sàng uy năng gây gió mưa - sấm - chớp... mà ta có thể xem là viên “đao phủ” của đấng cầm đầu thế giới bên trên. Hệ thống thần linh ấy được một số nhà thần thoại học gọi là miếu vạn thần. Có thể nói rằng phần mở đầu cho “*Đẻ đất - Đẻ nước...*” cũng nhắc nhở đến một “Miếu” như thế, có điều là mười phần không hoàn chỉnh: chỉ thần sét, kèm theo là nhân vật nữ mà diện mạo

rất mơ hồ, tuy được hầu hết các dị bản gọi bằng một tên thống nhất, NANG A TẶNG (= Nàng Á Tạng). Và chỉ thế thôi!

Ta gặp họ lần đầu tiên, khi hai vị từ *Mường Trời* xuống *Mường Bằng* để thi hành một lệnh của Vua Trời: nổ sét đánh chết đôi trai gái *Tá Căn - Gia Kị*, vì họ phạm vào một tội của nhân loại sơ sinh, đã ăn nằm với nhau như vợ chồng, mặc dù là anh em ruột thịt. Tội loạn luân khởi nguyên, nếu lấy lại một khái niệm quen thuộc của thần thoại học. Như để ra khỏi hầu hết mọi làng Mường trong thung lũng hẹp ở chân núi, muốn ra khỏi Mường Trời hai vị phải lội qua một con suối rộng. Nàng đi trước, vừa bước vừa vén váy. Hết một phụ nữ Mường đang lội suối đấy thôi ! Và điều đó không lọt khỏi con mắt của thần sét đang bước theo sau. Hẳn là thần cảm động, vì đến bờ bên kia Người vội thổ lộ với nàng mối mâu thuẫn đang giằng xé lòng mình; rung động trước vẻ đẹp của thân thể người đàn bà, đâu có gì lạ; ấy thế mà cặp trai gái dưới trần lại bị kết án “tử hình” nhưng không thể làm khác ý thần tối thượng... Nói dần trải như thế cho dễ hiểu, chứ thơ mo, thực ra, thường cô đúc khi kể chuyện, không nặng về miêu tả, không mấy khi cố nói cạn ý riêng của từng nhân vật. Đáng ngạc nhiên là *Nàng Á Tạng* thông cảm ngay với nỗi lòng của thần sét. Hai vị bàn bạc với nhau rồi đi đến một thỏa thuận: cứ cho sét nổ, nhưng cố tình ngắm sai đích, cứ đánh vào cây xoan đầu cổng, đánh vào bậu cửa khung cửa sổ... Mà họ làm thế thực. Và chính nhờ thế mà đôi trai - gái thoát chết, sẽ chính thức trở thành vợ chồng, sau khi đã làm lễ tẩy uế cho sạch tội cũ. Điều còn lại là *Vua Trời*, vì ở trên cao tít, không hay biết gì cả: ngài đã bị cấp dưới đánh lừa ! Lần đầu tiên trong đời được tiếp xúc với đoạn tiết trên qua một bản dịch thử của Quách Giao, tôi cứ thảng thốt, cứ tưởng mình vừa xem xong một vở kịch cổ điển, thậm chí của các giai đoạn

sau nữa. Còn gì là thần thoại?

Chưa hết, lần gặp gỡ đầu tiên ấy với hai vị trong miếu vạn thần thực ra, cũng là lần cuối. Thần sét cùng “cô bạn gái” của Người không hề xuất hiện lần nào nữa trong “*Đẻ đất - Đẻ nước...*” trong cả các tang ca khác. Tôi đã cố tìm hai vị qua những truyện cổ không liên quan gì đến lễ thức tang ma. Chẳng ăn thua gì ít nhất cũng cho đến hôm nay...

Riêng về *Nàng Á Tạng*, mà diện mạo ta đã biết, còn hết sức mơ hồ. Cũng cần nói thêm một điều cho rõ hơn: chưa một người Mường nào, kể cả những bố mo cao tuổi nhất mà tôi đã gặp, có thể nói lên chức trách cụ thể mà nàng đảm nhiệm trên *Mường Trời*. Hơn nữa, ra đi từ thần thoại còn tương đối nguyên vẹn của nhiều tộc người gần xa, tôi chưa hề gặp trường hợp nào mà thần sét, trên đường về trần gian thi hành lệnh của tối thượng thần, lại cùng đi với một thần khác là một nữ thần. Vì những lý do ấy, tôi ngờ rằng *Nàng Á Tạng* có mặt ở đây, chẳng qua chỉ là cái cớ, để cho thần sét có dịp giải bày tâm sự của mình, một tâm sự rất “người”. Cứ tạm gạt nàng ra khỏi miếu vạn thần vì “lý lịch không rõ ràng” thì trong miếu chỉ chủ yếu còn lại có thần sét, tay chân của thần tối thượng thực đấy, nhưng xuất hiện để đóng vai một con “người”.

Như vậy, *Mường Trời* có tối thượng thần, *Vua Trời*, nhưng lại thiếu một miếu vạn thần hoàn chỉnh. Hơn thế nữa, thần sét trong “*Đẻ đất - Đẻ nước...*” lại mang một tên Hán - Việt, mà người Kinh thường dùng: THIEN LOI (= Thiên Lô). Bỏ qua bằng chứng tiếp xúc văn hóa ấy đi, tất cả, theo tôi chỉ là hồi âm của một miếu vạn thần chỉ còn để lại vài mẫu con tương đối rời rạc.

Còn *Vua Trời* thần tối thượng? Ngay từ trước khi gặp

Thiên Lô và *Nàng Ả Tằng* trên đường xuống Mường Bằng, ta đã được tang ca “*Đẻ đất - Đẻ nước...*” dẫn dắt vào ngay nơi vua ở, theo gót một bà dưới trần được *Tá Cầm* cử lên đây để hỏi con gái nhà vua cho ông. Vì đã biết được quyết định của *Vua Trời* giao cho thần sét đánh chết cặp *Cầm - Kịt*, ta có thể ngờ rằng thần tối thượng sẽ có một thái độ rất quyết liệt đối với bà mối từ dưới trần lên. Hoàn toàn không phải thế ! Cả nhà vua và con gái ông đều ngơ ngàng trước đề nghị của người dưới thế, tôi muốn nói trước lời cầu hôn của một nhân vật mà thân phận dù sao cũng thấp hơn của thần linh trên trời, dù cho lời mo đã cố gán tước vị LANG (Lang, tức “quý tộc” trong xã hội cũ) cho ông Cầm: LANG TA CẦM (Lang Tá Cầm). Cô gái nhà trời vội dùng mưu để đánh lừa bà mối, nhưng bà mối nhanh trí phát hiện ra ngay. Còn bố cô thì bối rối, có thể nói là ông bị giằng xé giữa hai bên: một bên lời than vãn thảm thiết của con gái mình; bên kia, tài ăn nói và trí tinh khôn của bà mối dưới trần. Và cuối cùng, ông đành nhận lời cầu hôn, vì đã thua mưu bà mối... Bao chi tiết vật vãnh cứ cuốn hút người Mường ngồi đấy nghe mo, vì lời thơ đặt họ lại khung cuộc sống Mường hàng ngày, khiến họ càng đắm vào đấy! Nhưng còn đâu không khí uy nghiêm của triều đình trên thượng giới? Ở đây, mặc những gì còn sót lại từ thần thoại Mường một thuở, một lần nữa ta thấy chất “thần” đã bị chất “người” đẩy lùi vào gần sát hậu trường.

Còn có thể lọc ra một vài khác biệt nữa. Nhưng thôi, cứ dừng lại đây cũng được, vì bài viết này, nói cho cùng, chỉ là một lời bàn góp.

Dù sao, trước khi chấm hết, tôi còn muốn thêm vào một khác biệt cuối cùng, bao trùm nhất có lẽ...

Tất cả nét nhiều - ít có liên quan đều tập trung vào phần thứ nhất trong ba phần hợp thành áng tang ca, phần ngắn nhất,

nếu quy chiếu vào các dị bản mà tôi đã được đọc. Phần sau, dài hơn, không còn là thần thoại nữa, mà đã là huyền tích: phần tiếp, Chặt Chu - Kéo Lội, đề cập đến một cây huyền kỳ cao vút tận trời, biết nói, biết cười, được mọi loài vật, kể cả ác thú, hàng ngày kéo về châu chực trong lòng tôn kính; còn về phần cuối, *Săn Mông*, lại nói đến một con quái vật to bằng quả núi đã ăn thịt rất nhiều người, kể cả “quý tộc”... Và trong cả hai trường hợp, BUA YIT YANG (Vua Yit Yàng) hậu thế của Tá Cẩn, người đã bước đầu thiết lập quyền lực của mình từ trung tâm KINH KY - KE CHO (Kinh kỳ - kẻ chợ) tức Thăng Long ngày trước, hay Hà Nội giờ đây) phải tập trung hết quân từ mọi vùng để tiêu diệt hai trở lực kia. Hai phần sau của “*Đẻ đất - Đẻ nước...*” kể lại những gì đã xảy ra qua hai “chiến dịch” ấy, trước khi tang ca chấm dứt hẳn. Nhưng dù có tập trung sức kể vào những nhân vật huyền hoặc như thế, thì hai câu chuyện này vẫn chỉ là huyền tích, không phải là thần thoại, vì hoàn toàn không đả động đến thời trời - đất mới phân hóa (thần thoại vũ trụ) cũng như quá trình con người sơ khai ra sức xây dựng cho mình một nếp sống tách khỏi bản năng của thú vật (thần thoại văn hóa).

Nhưng điều neo mắt nhất là cả hai loại chuyện khác nhau ấy thoạt tiên những mẩu ngắn nhưng còn phô rõ dấu ấn của thần thoại và sau đó hai chuyện dài hơn nhưng đã là huyền tích, lại được gá lắp vào nhau thành những sự kiện nối tiếp nhau một cách hợp lý dọc chiều dài của một áng tang ca duy nhất. Sao thế?

Câu hỏi trên, bởi tính tổng hợp của nó, tôi chưa tự giải đáp được cho mình một cách song suốt. Chỉ xin nói lên đây một cảm giác còn chủ quan. Những mảnh thần thoại sơ lược hợp thành phần đầu của áng mo, thực ra, chỉ là những sự kiện mở màn, không có chúng thì hai huyền tích tiếp sau trở lên hẫng hụt. Nói cách khác, không có Tá Cẩn, với những hoạt động còn thấm chất

thần thoại của ông, thì làm sao có Vua Yìt Yàng, và những huyền tích mà vua là nhân vật trung tâm? Nói cách khác nữa, ra đi từ thần thoại “*Đẻ đất - Đẻ nước...*” còn phải vượt qua hai huyền tích, rồi chuẩn bị đặt bước chân đầu lên “ngưỡng cửa lịch sử”, đứng vào lúc tang ca khép hẳn lại.

Từ những nhận xét bình dị đó, có thể lọc ra một đặc điểm rõ ràng là “có một không hai” của tang ca đang bàn đây. Vì nếu như các áng mo khác chủ yếu nói lên “lẽ chết”, cụ thể là hòa nhập vào nhiều lễ thức để giải quyết thân phận tôi chung cho người vừa mất, thì “*Đẻ đất - Đẻ nước...*” lại đề cập đến cuộc sống của con người ở thế gian này, từ buổi ban đầu cho đến khi lịch sử sắp khai sinh: nó thuần nói lên “lẽ sống”. Mà nói bằng những thể loại văn chương vốn được nhiều người xem là đẫm chất huyền hoặc: thần thoại và huyền tích !

Mâu thuẫn cuối cùng này, thực ra, cũng bị ràng buộc vào câu hỏi chung hơn trên đây. Câu hỏi ấy đang đòi hỏi chúng ta đi sâu vào hơn nữa.